

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ DĨ AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 197/2025/HS-ST
Ngày 19 - 6 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Linh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tô Văn Nhung và ông Trịnh Văn Lực

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hương Giang, Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Dĩ An tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Huyền, Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 6 năm 2025 tại Hội trường A Tòa án nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 168/2025/HSST ngày 21 tháng 5 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 204/2025/QĐXXST-HS ngày 07/6/2025 đối với bị cáo:

Phạm Văn P, sinh ngày 27/5/2000 tại tỉnh Thanh Hoá; CCCD số 0382.0002.6452 cấp ngày 02/11/2023; thường trú: Số D đường N, khu phố N, phường D, thành phố D, tỉnh Bình Dương; chỗ ở: E đường P, khu phố T, phường D, thành phố D, tỉnh Bình Dương; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 8/12; con ông Phạm Văn P1, sinh năm 1978 và con bà Lê Thị L, sinh năm 1977; bị cáo có 01 con ruột sinh năm 2023; tiền sự: Không có.

Tiền án: Ngày 19/3/2024, Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xử phạt 09 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”, theo bản án số 82, ngày 13/5/2024 bị cáo nộp án phí hình sự sơ thẩm, ngày 21/8/2024 chấp hành xong hình phạt tù.

Nhân thân: Ngày 23/7/2016, Công an phường D, thị xã D (nay là thành phố D), tỉnh Bình Dương xử phạt 750.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản, theo quyết định số 118, ngày 29/7/2016 chấp hành xong việc nộp phạt

Bị cáo bị tạm giữ, bắt tạm giam ngày 02/12/2024, có mặt.

Bị hại:

1. Bà Nguyễn Đình Bảo K, sinh năm 1983, thường trú: 16/31 khu phố Đ, phường D, thành phố D, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

2. Ông Dịch Chi V, sinh năm 1989, thường trú: Số nhà A đường số A, khu phố N, phường D, thành phố D, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

3. Bà Trịnh Thị Thanh N, sinh năm 1985, thường trú: Số G Lô A đường N, khu phố T, phường D, thành phố D, tỉnh Bình Dương, có yêu cầu xét xử vắng mặt.

4. Ông Nguyễn Hữu D, sinh năm 1980, thường trú: Số D đường A, khu phố N, phường D, thành phố D, Bình Dương, có yêu cầu xét xử vắng mặt.

5. Ông Đặng Sử Q, sinh năm 1990, thường trú: F khu phố B, phường A, thành phố D, tỉnh Bình Dương, có yêu cầu xét xử vắng mặt.

6. Bà Đặng Thị Hồng V1, sinh năm 1982, thường trú: Số I đường N, khu phố N, phường D, thành phố D, Bình Dương, có yêu cầu xét xử vắng mặt.

7. Bà Lê Thị P2, sinh năm 1995, chỗ ở: Số H đường N- TTHC D, khu phố N, phường D, thành phố D, tỉnh Bình Dương, vắng mặt

8. Ông Dương Lê H, sinh năm 1977, thường trú: 3 khu phố T, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Phạm Văn P làm thuê cho Công ty T. Để có tiền sử dụng trong việc chơi game và mua máy vi tính, trong tháng 11/2024 vào thời gian từ 01 giờ đến 03 giờ sáng, P điều khiển xe mô tô biển số 39F1-6562 nhãn hiệu Honda wave RSX, màu đỏ đen (do công ty T giao quản lý sử dụng trong công việc) đi lòng vòng trong khu Trung tâm hành chính thành phố D tìm các xe ô tô đỗ ở lề đường. Sau đó, giấu xe mô tô của mình đi vào bụi cây, tiếp cận các xe ô tô này sử dụng gạch, đá, cục bê tông ở lề đường đập vỡ cửa kính chắn gió phía trước hoặc phía sau rồi chui vào trong xe ô tô lục tìm tài sản chiếm đoạt. Quá trình điều tra làm rõ được:

- Vụ thứ 1: Ngày 18/11/2024, P sử dụng gạch, đá đập vỡ kính chắn gió phía trước xe ô tô nhãn hiệu Mercedes C300 AMG, màu đen, biển số 51H-863.86 của bà Nguyễn Đình Bảo K vào bên trong lấy 01 mắt kính màu đen hiệu Gucci. P mang đi bán cho một người không rõ nhân thân được 1.000.000 đồng.

- Vụ thứ 2: Ngày 23/11/2024, P đập vỡ kính chắn gió xe ô tô nhãn hiệu KIA Carnival, màu trắng, biển số 61K-312.89 của ông Dịch C Và vào trong xe lấy được giấy chứng nhận đăng ký xe, chứng nhận kiểm định, bảo hiểm của xe. Do trong xe không có tài sản gì khác, P đã vất các giấy tờ trên dọc đường và trở về phòng trọ.

- Vụ thứ 3: Ngày 25/11/2024, P dùng cục bê tông đường kính khoảng 50 cm ném vào kính chắn gió phía sau xe ô tô nhãn hiệu KIA Forte, màu trắng, biển số 51A-160.98 của bà Trịnh Thị Thanh N, chui vào trong xe lấy được giấy tờ xe gồm: Giấy chứng nhận đăng ký xe, chứng nhận kiểm định và Bảo hiểm xe cùng số tiền 600.000 đồng rồi về phòng trọ. Riêng Giấy chứng nhận đăng ký xe P để trong phòng ở trọ, giấy chứng nhận kiểm định và bảo hiểm xe P vất bỏ, số tiền 600.000 đồng sử dụng cá nhân.

- Vụ thứ 4: Ngày 27/11/2024, P dùng đá đập bể kính chắn gió xe ô tô nhãn hiệu Ford Focus, màu bạc, biển số 61A-389.67 của ông Nguyễn Hữu D chui vào trong xe ô tô nhưng không có tài sản gì để lấy, P đi kiếm xe khác.

- Vụ thứ 5: Ngày 27/11/2024, P dùng đá đập bể kính chắn gió phía sau xe ô tô nhãn hiệu Hyundai Tucson màu đen, biển số 51G-585.34 của ông Đặng Sử Q chui vào bên trong xe lấy được 01 ví da nam màu đen bên trong có 800.000 đồng, 01 thẻ

VISA ngân hàng V2 rời về phòng trọ, ví da P giữ lại sử dụng, thẻ Visa ngân hàng V2 giữ lại, số tiền 800.000 đồng P sử dụng riêng.

- Vụ thứ 6: Ngày 30/11/2024, P dùng cục bê tông đập vỡ kính chắn gió phía sau xe ô tô nhãn hiệu Peugeot 3008, màu trắng, biển số 60K-396.98 của bà Đặng Thị Hồng V1, đưa tay vào trong cốp sau xe lấy được 01 túi đeo nam hiệu ELLY màu đen P mang về sử dụng.

- Vụ thứ 7: Rạng sáng ngày 30/11/2024, P dùng đá đập vỡ kính chắn gió sau xe ô tô nhãn hiệu Mazda CX-5 2.0G AT màu trắng, biển số 61A-932.45 của bà Lê Thị P2, khi chui vào trong xe phát hiện có người đi qua nên tự bỏ đi.

- Vụ thứ 8: Rạng sáng ngày 30/11/2024, P dùng đá đập vỡ kính chắn gió xe ô tô nhãn hiệu Mazda CX-5 2.5G màu nâu, biển số 61A-293.32 của ông Dương Lê H, vào lấy được 01 cặp da bên trong có 01 phong bì màu trắng và 01 thẻ ngân hàng S màu vàng tên DUONG LE HUY. P xé phong bì ra đếm bên trong có 31.000.000 đồng, P cất tiền và thẻ ngân hàng vào túi, vứt lại vỏ phong bì, lấy xe máy đi về phòng trọ. P lấy tiền mua máy vi tính, phụ kiện điện tử và sử dụng tiêu xài cá nhân. Số tiền còn lại 8.500.000 đồng thẻ ngân hàng P cất giữ sau đó bị thu giữ.

Ngày 02/12/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D (nay là Công an tỉnh B) ra Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp và khám xét đối với bị cáo P.

Kết luận định giá tài sản số 232/KLĐG-HĐĐGTS ngày 10/12/2024 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong Tổ tụng hình sự UBND thành phố D kết luận :

- 01 kính chắn gió trước xe ô tô nhãn hiệu Mercedes C300 AMG, màu đen, biển số 51H-863.86 năm sản xuất 2021 giá 14.750.000 đồng.

- 01 mắt kính râm màu đen hiệu Gucci đã qua sử dụng giá 800.000 đồng.

- 01 kính chắn gió trước xe ô tô nhãn hiệu KIA Carnival 2.2D, màu trắng, biển số 61K-312.89 năm sản xuất 2024 giá 10.750.000 đồng.

- 01 kính chắn gió sau xe ô tô nhãn hiệu KIA Forte màu trắng, biển số 51A-160.98, năm sản xuất 2011 giá 4.850.000 đồng.

- 01 kính chắn gió sau xe ô tô nhãn hiệu Ford Focus màu bạc, biển số 61A-389.67 năm sản xuất 2010 giá 2.550.000 đồng.

- 01 kính chắn gió sau xe ô tô nhãn hiệu Hyundai Tucson 2.0AT màu đen, biển số 51G-585.34 năm sản xuất 2018 giá 7.750.000 đồng.

- 01 ví da nam màu đen đã qua sử dụng giá 200.000 đồng

- 01 kính chắn gió sau xe ô tô nhãn hiệu Peugeot 3008 màu đen, biển số 60K-396.98 năm sản xuất 2023 giá 5.250.000 đồng.

- 01 túi đeo nam hiệu ELLY màu đen giá 850.000 đồng.

- 01 kính chắn gió sau xe ô tô nhãn hiệu Mazda CX-5 2.0G AT màu trắng, biển số 61A-932.45 năm sản xuất 2021 giá 5.350.000 đồng.

- 01 kính chắn gió sau xe ô tô nhãn hiệu Mazda CX-5 2.5G màu nâu, biển số 61A-293.32 năm sản xuất 2016 giá 5.350.000 đồng.

Tổng tài sản thiệt hại do P dùng gạch, đá, bê tông đập kính (kiếng) chắn gió là 56.600.000 đồng; tài sản P chiếm đoạt là 34.250.000 đồng.

Vật chứng thu giữ:

+ 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda biển số 39F1-6562, số khung 016005, số máy 001980; 01 túi đeo bên trên có chữ ELLY – HOMME màu đen; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô biển số 51A-160.98 loại xe ô tô con, nhãn hiệu KIA màu trắng, số máy G4GCBH352458, số khung 41A6BC018873 tên chủ xe Phạm Hồng H1.

+ 01 quần dài màu đen, 01 áo thun ngắn tay màu trắng, 01 quần cụt thun màu đen, 01 áo thun ngắn tay màu đen, 01 đôi dép tổ ong màu đen, 01 nón lưỡi trai màu đen, 01 nón bảo hiểm màu trắng, sọc đen có dòng chữ New -Helmet; 01 chiếc kính mát màu xanh đen của bị cáo P sử dụng khi thực hiện hành vi phạm tội.

- 01 thùng CPU màu đen; 01 màn hình hiệu ASUS màu đen; 01 chuột máy tính hiệu Logitech G403 màu đen; 01 bàn phím hiệu Dareu EK810; 01 tai nghe hiệu Cooler Master CH331 màu đen và số tiền 8.500.000 đồng.

Vật chứng đã xử lý:

+ Xe mô tô nhãn hiệu Honda, biển số 39F1-6562 số khung 016005, số máy 001980, P sử dụng vào việc phạm tội, xe trên là của anh Dương Đình H2 chủ Công ty TNHH MTV T. Xe trên anh H2 giao cho P làm phương tiện đi lại phục vụ công việc, P sử dụng vào việc phạm tội anh H2 không biết. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại xe mô tô cho anh H2; Túi đeo bên trên có chữ ELLY – HOMME màu đen trả lại cho bà Đặng Thị Hồng V1; Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô biển số 51A-160.98, loại xe Ô tô con nhãn hiệu KIA màu trắng, số máy G4GCBH352458, số khung 41A6BC018873 trả lại cho bà Trịnh Thị Thanh N.

- Số tiền 8.500.000 đồng P chiếm đoạt trong xe ô tô nhãn hiệu Mazda CX-5 2.5G màu nâu, biển số 61A-293.32 của ông Dương Lê Huy . Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho ông H.

Về trách nhiệm dân sự: Bà Nguyễn Đình Bảo K yêu cầu bị cáo P bồi thường giá trị kính xe ô tô 14.750.000 đồng và 800.000 đồng giá trị mắt kính Gucci. Bà Trịnh Thị Thanh N yêu cầu P bồi thường trị giá kính xe ô tô 4.850.000 đồng và 600.000 đồng chiếm đoạt. Ông Dương Lê H yêu cầu bị cáo P bồi thường giá trị kính xe ô tô 5.350.000 đồng và số tiền còn lại 22.500.000 đồng đã chiếm đoạt. Các bị hại không yêu cầu bồi thường ông Dịch C Và, ông Nguyễn Hữu D, ông Đặng Sử Q, bà Đặng Thị Hồng V1, bà Lê Thị P2

Cáo trạng số 186/CT – VKS-DA ngày 16 tháng 5 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Phạm Văn P về các tội “Trộm cắp tài sản” và “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 và điểm b khoản 2 Điều 178 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 (gọi tắt Bộ luật hình sự). Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện

kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét căn cứ:

+ Khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo P từ 02 năm đến 2 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”

+ Điểm b khoản 2 Điều 178, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo P từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù về tội “ Cố ý làm hư hỏng tài sản ”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt của hai tội. Buộc bị cáo P phải chấp hành hình phạt chung từ 05 năm đến 06 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo P bồi thường thiệt hại cho các bị hại bà Nguyễn Đình Bảo K 15.550.000; bà Trịnh Thị Thanh N 5.450.000 đồng; ông Dương Lê H số tiền 27.850.000.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ vật chứng đã thu giữ gồm 01 quần dài màu đen, 01 áo thun ngắn tay màu trắng, 01 quần cụt thun màu đen, 01 áo thun ngắn tay màu đen, 01 đôi dép tổ ong màu đen, 01 nón lưỡi trai màu đen, 01 nón bảo hiểm màu trắng, sọc đen có dòng chữ New -Helmet; , 01 chiếc kính mát màu xanh đen.

Đối với vật chứng: 01 thùng CPU màu đen; 01 màn hình hiệu ASUS màu đen; 01 chuột máy tính hiệu Logitech G403 màu đen; 01 bàn phím hiệu Dareu EK810; 01 tai nghe hiệu Cooler Master CH331 màu đen chuyển giao thi hành án dân sự thành phố D giải quyết theo thẩm quyền.

Bị cáo P không tranh luận, bào chữa cho hành vi phạm tội. Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo P nói lời sau cùng xin xem xét giảm nhẹ mức hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố D (nay là Công an tỉnh B), Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Chứng cứ xác định có tội của bị cáo Phạm Văn P:

+ Trong tháng 11/2024, bị cáo P đã sử dụng gạch, đá, cục bê tông lấy ở lề đường đập vỡ các kính chắn gió phía trước hoặc phía sau xe ô tô của các bị hại Nguyễn Đình Bảo K, D Và, Trịnh Thị Thanh N, Nguyễn Hữu D, Đặng Sử Q, Đặng Thị Hồng V1, Lê Thị P2, Dương Lê H, sau đó vào trong xe chiếm đoạt tài sản. Bị cáo đã chiếm đoạt được tổng tài sản có trị giá 34.250.000 đồng của các bị hại Trịnh

Thị Thanh N 600.000 đồng, Đặng Sử Q 1.000.000 đồng, Dương Lê H 31.000.000 đồng, Nguyễn Đình Bảo K 800.000 đồng, Đặng Thị Hồng V1 850.000 đồng.

+ Việc bị cáo P đập vỡ các kính chắn gió phía trước hoặc phía sau xe ô tô của tất cả các bị hại gây thiệt hại qua định giá 56.600.000 đồng.

Các hành vi trên của bị cáo P đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” và tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”, được quy định tại khoản 1 Điều 173 và điểm b khoản 2 Điều 178 Bộ luật Hình sự. Bản cáo trạng số 186/CT-VKS ngày 16/5/2025 của Viện kiểm sát thành phố D, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo cũng như trình bày luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với bị cáo là có căn cứ pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo P chưa được xóa án tích tại bản án hình sự số 82 ngày 19/3/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm; đối với tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” bị cáo thực hiện 8 lần đập vỡ kính xe ô tô thuộc tình tiết phạm tội 02 lần trở lên. Tình tiết trên được quy định tại điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo P thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Tình tiết trên quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về nhân thân: Bị cáo P có nhân thân xấu thể hiện việc có tiền án, lần phạm tội này thể hiện sự không hướng thiện của bản thân cũng như việc chấp hành pháp luật của bị cáo.

[6] Về tính chất mức độ tội phạm: Bị cáo Phú phạm cùng lúc hai tội, trong đó có tội thuộc trường hợp nghiêm trọng do có khung hình phạt đến 7 năm tù, bị cáo thực hiện tội phạm một cách cố ý. Hành vi phạm tội của bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tài sản hợp pháp của các bị hại trong vụ án được pháp luật bảo vệ mà còn ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo cũng như có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo P phải bồi thường cho các bị hại bà Nguyễn Đình Bảo K số tiền 15.550.000; bà Trịnh Thị Thanh N số tiền 5.450.000 đồng; ông Dương Lê H số tiền 27.850.000 đồng. Các bị hại Dịch Chi Và, Lê Thị P2, Nguyễn Hữu D, Đặng Sử Q, Đặng Thị Hồng V1 không yêu cầu bồi thường. Do vậy, Hội đồng xét xử không xét.

[8] Về vật chứng: Quá trình điều tra thu giữ 01 quần dài màu đen, 01 áo thun ngắn tay màu trắng, 01 quần cụt thun màu đen, 01 áo thun ngắn tay màu đen, 01 đôi dép tổ ong màu đen, 01 nón lưỡi trai màu đen của bị cáo P, 01 nón bảo hiểm màu trắng, sọc đen có dòng chữ N1 -Helmet. Tài sản trên không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 thùng CPU màu đen; 01 màn hình hiệu ASUS màu đen; 01 chuột máy tính hiệu Logitech G403 màu đen; 01 bàn phím hiệu Dareu EK810; 01 tai nghe hiệu Cooler Master CH331 màu đen. Bị cáo sử dụng số tiền chiếm đoạt của ông Dương Lê H mua. Do vậy, cần tiếp tục giao cơ quan thi hành án có thẩm quyền quản thủ để đảm bảo việc bồi thường cho ông H.

[9] Đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát thành phố D, tỉnh Bình Dương đưa ra tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân, trách

nhiệm dân sự, việc xử lý vật chứng và mức hình phạt đối với bị cáo P phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử do vậy được chấp nhận.

[10] Án phí sơ thẩm: Bị cáo P phải nộp án phí Hình sự sơ thẩm, án phí Dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Văn P phạm tội “Trộm cắp tài sản” và tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn P 02 (hai) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 178, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn P 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự. Buộc bị cáo P phải chấp hành hình phạt chung cho hai tội là 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 02/12/2024.

2. Các biện pháp tư pháp:

2.1 Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 46, khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 586 và Điều 589 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Phạm Văn P phải bồi thường thiệt hại về tài sản cho các bị hại:

+ Bà Nguyễn Đình Bảo K số tiền 15.550.000 đồng (mười lăm triệu, năm trăm lăm mươi nghìn đồng); bà Trịnh Thị Thanh N số tiền 5.450.000 đồng (năm triệu bốn trăm lăm mươi nghìn đồng); ông Dương Lê H số tiền 27.850.000 đồng (hai mươi bảy triệu, tám trăm năm mươi nghìn đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm trả số tiền trên thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải trả khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

2. 2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 46, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự. Điều 89, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 quần dài màu đen, 01 áo thun ngắn tay màu trắng, 01 quần cụt thun màu đen, 01 áo thun ngắn tay màu đen, 01 đôi dép tổ ong màu đen, 01 nón lưỡi trai màu đen, 01 nón bảo hiểm màu trắng, sọc đen có dòng chữ New - Helmet; 01 chiếc kính mát màu xanh đen

+ Tiếp tục giao cho cơ quan thi hành án dân sự thành phố D, tỉnh Bình Dương quản thủ tài sản 01 thùng CPU màu đen; 01 màn hình hiệu ASUS màu đen; 01 chuột máy tính hiệu Logitech G403 màu đen; 01 bàn phím hiệu Dareu EK810; 01 tai nghe

hiệu Cooler Master CH331 màu đen để đảm bảo công tác thi hành án bồi thường cho bị hại ông Dương Lê Huy .

Theo biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 17/5/2025 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Dĩ An.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14

Bị cáo Phạm Văn P phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí Hình sự sơ thẩm và 2.442.500 đồng (hai triệu, bốn trăm bốn mươi hai nghìn, năm trăm đồng) án phí Dân sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Các bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Dĩ An (01);
- Chi cục THA thành phố Dĩ An (01);
- Công an tỉnh Bình Dương (01);
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- VKSND tỉnh Bình Dương (01);
- Người tham gia tố tụng (01);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- THA hình sự (04);
- UBND xã, phường bị cáo thường trú (01);
- UBND xã, phường (nơi phát hiện tội phạm);
- Phòng PV 06 CA tỉnh Bình Dương (01);
- Phòng PC 10 CA tỉnh Bình Dương (01);
- Phân trại tạm giam khu vực TP. Dĩ An (01);
- Lưu: VT, HSVA (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Linh

